TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH N** ---------- Số: 75/2018/QĐST- HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *V, ngày 31 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 90/2018/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Phạm Thị H,** sinh năm 1993.

Trú tại: Đội 7, thôn T, xã Đ, huyện Q, tỉnh N.

Bị đơn: **Anh Phạm Quang Bảo L**, sinh năm 1990.

Trú tại: Thôn M, xã G, huyện V, tỉnh N.

- Căn cứ vào các Điều 147; 212 và 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ các Điều 55; 58; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình.
- Căn cứ Điều 26; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: **Chị Phạm Thị H,** sinh năm 1993.

Trú tại: Đội 7, thôn T, xã Đ, huyện Q, tỉnh N.

Bị đơn: **Anh Phạm Quang Bảo L**, sinh năm 1990.

Trú tại: Thôn M, xã G, huyện V, tỉnh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ con chung: Chị Phạm Thị H và anh Phạm Quang Bảo L đều xác định họ có 01 con chung. Cháu tên là Phạm Bảo A, sinh ngày 19/7/2016. Hiện nay cháu A đang ở với chị H. Nay ly hôn các đương sự thỏa thuận giao cháu Phạm Bảo A cho chị

H tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc,nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh L không phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho chị H.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản và công nợ chung: Chị Phạm Thị H và anh Phạm Quang Bảo L đều không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết về vấn đề tài sản chung và công nợ chung. Vì vậy vấn đề tài sản chung và công nợ chung, Toà án không xem xét giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Phạm Thị H phải nộp 150.000 đồng án phí thuận tình ly hôn được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V theo biên lai số AA/2013/0001091 ngày 02/8/2018. Trả lại cho chị H số tiền 150.000 đồng là tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh N;*
- *VKSND huyện V;*
- *Chi cục Thi hành án DS huyện V;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã G;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Hà Thiện Thành